

Số: 2499/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 08 tháng 9 năm 2017

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Công Thương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP,  
ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các  
Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP, ngày 07 tháng 02 năm 2014 của  
Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo  
cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND, ngày 03 tháng 6 năm 2014  
của UBND tỉnh ban hành Quy chế công bố, công khai TTHC trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 44/TTr-SCT,  
ngày 09 tháng 8 năm 2017,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 112 thủ tục hành chính  
(TTHC) ở 13 lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương trên  
địa bàn tỉnh Đắk Lắk (có Danh mục TTHC đính kèm theo).

**Điều 2.** Bãi bỏ các Quyết định của UBND tỉnh công bố mới, sửa đổi, bổ  
sung, thay thế và bãi bỏ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công  
Thương cụ thể như sau: Quyết định số 2190/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 8 năm  
2009; Quyết định số 3758/QĐ-UBND, ngày 23 tháng 12 năm 2009; Quyết định  
số 1820B/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 7 năm 2009 (bãi bỏ 05 TTHC ở lĩnh vực  
Thương mại); Quyết định số 644/QĐ-UBND 19 tháng 3 năm 2010 ; Quyết định  
số 2030/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 8 năm 2011; Quyết định số 3390/QĐ-  
UBND ngày 28 tháng 12 năm 2011; Quyết định số 428/QĐ-UBND, ngày 23  
tháng 02 năm 2012; Quyết định số 892/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 4 năm 2012;  
1638/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 7 năm 2012; Quyết định số 3114/QĐ-UBND  
ngày 28 tháng 12 năm 2012; Quyết định số 286/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 01  
năm 2013; Quyết định số 567/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 3 năm 2013; Quyết  
định số 2177/QĐ-UBND, ngày 21 tháng 10 năm 2013; Quyết định số  
2635/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 12 năm 2013; Quyết định số 699/QĐ-UBND  
ngày 02 tháng 4 năm 2014; Quyết định số 3096/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12

năm 2014; Quyết định số 2294/QĐ-UBND, ngày 25 tháng 8 năm 2015; Quyết định số 2758/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 10 năm 2015; Quyết định số 3178/QĐ-UBND, ngày 01 tháng 12 năm 2015 và Quyết định số 974/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 4 năm 2016.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các TTHC hoặc các bộ phận tạo thành TTHC được công bố tại Quyết định này có hiệu lực theo ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC có hiệu lực thi hành.

Trong trường hợp nội dung của các TTHC được công bố tại Quyết định này có cách hiểu khác, hoặc không thống nhất với nội dung của TTHC được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thì áp dụng nội dung được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:* *Như*

- Như Điều 4;
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
  - Lãnh đạo UBND tỉnh;
  - VP UBND tỉnh;
  - Sở Tư pháp; Sở Công Thương;
  - Sở TTTT (đăng tải lên cổng TTĐT);
  - Lưu: VT, NC (N\_32)
- } (b/c)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Cảnh**